TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Phước Sơn, ngày 02 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân – gia đình thụ lý số: 10/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Linh T, sinh năm: 1993

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1992

Cùng địa chỉ: Khối 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện P, tỉnh Q;

Trụ sở tại: Khối 5, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Linh T và anh Nguyễn Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Linh T và anh Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về con chung: Có 02 con chung:

Anh Nguyễn Ngọc A nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày: 05/4/2011.

Chị Nguyễn Thị Linh T nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày: 04/12/2013.

Chị Nguyễn Thị Linh T và anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của chị Nguyễn Thị Linh T và anh Nguyễn Ngọc A

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc A nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách – xã hội huyện P, tỉnh Q số tiền vợ chồng đã vay trước đây là: 50.282.534 đồng *(Năm mươi triệu, hai trăm tám mươi hai ngàn, năm trăm ba mươi bốn đồng)*. Trong đó: Nợ gốc 50.000.000 đồng; nợ lãi 282.534 đồng (Tiền lãi tính đến ngày 12/9/2018).

- Án phí Hôn nhân – gia đình sơ thẩm: 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*; đã giảm ½ án phí, chị Nguyễn Thị Linh T đồng ý nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Linh T đã nộp là: 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 002184 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Linh T số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện Phước Sơn;*
- *UBND thị trấn Khâm Đức;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Pơ Loong Đếch